

Trung bình

ADVANCE81 S1 P

Giày an toàn thép v#i l#c kéo khu v#c và tripguard

Safety Jogger ADVANCE81 là loại giày bảo hộ có cấu hình thấp, hiệu suất cao được thiết kế cho môi trường khô ráo với khả năng bảo vệ, thoải mái và chống trượt vượt trội.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da cứng
Lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU/cao su
Đứng đầu	Thép
Loại	S1 P / SR, FO, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 37-48 / UK 4.0-13.0 / US 4.5-13.5 JPN 23-31.5 / KOR 240-315
trọng lượng thép	0.639 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



BLK



Giày Cho Th#y Th# Đoàn

Giày bảo hộ lao động và giày bảo hộ Shoes For Crews giúp cải thiện độ bám, chống trơn trượt khi đi trên nhiều bề mặt trơn trượt và hơn thế nữa.



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



mũi thép

Già đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



S1P

Bạn làm việc trong môi trường khô ráo, không có nguy cơ bị nước hoặc chất lỏng phun vào và bạn cần bảo vệ ngón chân, chống thủng và thông gió tốt? Sau đó, bạn cần giày an toàn S1P.



SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Hoá học, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:

Bề mặt cực mịn, môi trường khô

Các thông số dẫn báo tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhóm vật liệu cao cấp	Dạ c#ng		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.5	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	27.4	? 15
Lớp lót bên trong	L#i thép		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	51.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	415.5	? 20
gi#ng đế chân	đ# x#p SJ		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	PU/cao su		
Chống mài mòn để ngoài (giảm thể tích)	mm	124.5	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.38	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.46	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.31	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.35	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	110.3	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	27	? 20
Đ#ng đ#u	Thép		
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	15.5	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.5	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.